

Số: 34/2020/QĐST-DS

Mỹ Tho, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 456/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp "Hợp đồng chuyển nhượng nền tái định cư"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1966;

Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm: 1968;

Cùng địa chỉ: Số C, đường N, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Số R, đường Đ, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà **Phan Thị Cẩm N**, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số Q, tổ H, ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Đoàn Văn T**, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Số G, đường Đ, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Văn phòng Công chứng C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Số S, Quốc lộ K, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1993;

3. Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1995;

Cùng địa chỉ: Số C, đường N, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

4. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Số P, đường Đ, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Kim L, ông Phạm Văn H và ông Phạm Văn H đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng thỏa thuận chuyển nhượng nền tái định cư được ký giữa bên chuyển nhượng là ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Kim L, ông Phạm Văn H và ông Phạm Văn H với bên nhận chuyển nhượng là bà Phan Thị Cẩm N do Văn phòng công chứng Công chứng số 4472, quyền số 01TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/12/2018.

- Ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Kim L, ông Phạm Văn H và ông Phạm Văn H đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng ủy quyền được ký giữa bên ủy quyền là ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Kim L, ông Phạm Văn H và ông Phạm Văn H với bên nhận ủy quyền là bà Phan Thị Cẩm N do Văn phòng công chứng C công chứng số 4471, quyền số 01TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/12/2018.

- Sau khi hộ ông Phạm Văn H được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với nền tái định cư số 03, thửa đất số 441, tờ bản đồ số 9, diện tích 91,9m² tại Khu tái định cư Kênh xáng cụt, Phường B, TP M, tỉnh Tiền Giang thì bà Phan Thị Cẩm N được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt quyền sử dụng đất nền tái định cư kể trên: Bao gồm: Tặng cho, nhận đặt cọc việc chuyển nhượng, ký kết các hợp đồng chuyển nhượng, hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng; Thế chấp, cầm cố; Trao đổi, cho thuê, cho mượn và các quyền định đoạt liên quan khác theo như Điều 2 của Hợp đồng ủy quyền được công chứng số 4471, quyền số 01TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/12/2018 tại Văn phòng công chứng C.

- Bà Phan Thị Cẩm N tự nguyện hỗ trợ cho hộ ông Phạm Văn H số tiền 150.000.000 (*một trăm năm mươi triệu*) đồng. Bà N đã thực hiện việc giao số tiền 150.000.000 đồng ngay tại phiên hoà giải vào ngày 17/8/2020 cho ông Nguyễn Hoàng A là đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Kim L.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu. Ông H, bà N đã nộp 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000818 ngày 13/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang, nên được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hằng